

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 375 | Ngày: 30/06/2026 21:46

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Kiều Quốc Kiệt

Doanh thu: 5.318.000 đ

Tiền mặt: 2.545.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 2.753.000 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bột Cacao	487.00 gram	0.03 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Đá Xay	117.00 gram	0.88 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Cà Phê	1281.00 gram	0.72 túi	2.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Đào Ngâm	1021.00 gram	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Mút đào	59.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Hồng Trà	80.00 gram	0.87 Gói	7.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
7	Soda	7.00 lon	5.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Syrup Bạc Hà	1139.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
9	Syrup Lựu Đỏ	1436.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Mút Chanh Dây	248.00 ml	0.05 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Mút Kiwi	1001.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Mút Mãng Cầu	995.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Mút Việt Quất	313.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Mút Xoài	175.00 ml	0.13 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Sữa Tươi Không Đường	558.00 ml	2.44 Hộp	1.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Syrup Curacao	301.00 ml	0.50 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Syrup Đào	189.00 ml	0.81 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Mút ổi hồng	466.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Trà Ô Long	48.00 gram	0.92 Gói	7.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Nước suối	13.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
21	Trà Ô Long Đào	86.00 gram	0.86 Gói	1.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Sốt Matcha	566.00 ml	0.10 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
23	Sốt Caramel	316.00 ml	0.50 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Sốt Chocolate	1012.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Syrup Táo	274.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Bia Heineken bạc	11.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Bia Heineken xanh	19.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Cam	2923.00 gram	0.08 Kg	4.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Cà Rốt	4200.00 gram	0.00 Kg	2852.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Chanh Vàng	145.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Coca Cola	5.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Dưa Hấu	1702.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
33	Pepsi	8.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Trà dưỡng nhan	6.00 Gói	4.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
35	Vải Ngâm	9.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Đậu Phộng Tỏi Ớt	31.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
37	Đậu Phộng Tôm - Rong Biển	29.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Hướng Dương	15.00 Gói	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Bánh Sữa Lớn	8.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Bột Matcha	132.00 gram	0.74 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Trà lài	65.00 Gram	0.00 Gói	12.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Rich lùn	372.00 ml	0.00 hộp	1.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....